|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| UC #001 | | Quản lý danh mục sự kiện | **Độ phức tạp: Cao** |
| **Mô tả** | | Chức năng này cho phép người quản lý sự kiện có thể thiết lập các sự kiện trong gia tộc.Chức năng bao gồm xem, sửa, xóa, thêm mới các sự kiện trong gia tộc. | |
| **Tác nhân** | | Người quản lý sự kiện. | |
| **Tiền điều kiện** | | Tài khoản đã được cung cấp trước đó. | |
| **Hậu điều kiện** | **Thành công** | Sau khi người dùng thực hiện thành công thì thông tin sự kiện sẽ được cập nhật cho mọi thành viên có thể thấy. | |
| **Lỗi** | Thực hiện đăng nhập lại hoặc hủy bỏ. | |
| ĐẶC TẢ CHỨC NĂNG | | | |
| **Luồng sự kiện chính/Kịch bản chính** | | | |
| 1. *Luồng chính*    1. Hiển thị danh sách các sự kiện hằng năm.    2. Người quản lý có thể chọn “thêm mới sự kiện” trong luồng con “thêm mới sự kiện”.    3. Người quản lý có thể chọn một sự kiện để xóa, luồng con “xóa sự kiện” được thực thi.    4. Người quản lý có thể chọn một sự kiện để thay đổi thông tin sự kiện, luồng con “thay đổi thông tin sự kiện” được thực thi.    5. Tạo thông báo về sự kiện, luồng con “tạo thông báo” sẽ được thực thi. 2. *Luồng con*    1. Thêm mới sự kiện  * Hiển thị Form thêm mới với các thông tin. * Tên sự kiện. * Thời gian diên ra sự kiện. * Mô tả sự kiện * Nhưng thành viên có chức vụ như thế nào thì được tham gia. * Sự kiện “Thường niên”/”phát sinh”   - Người quản lý sự kiện nhập các thông tin trên.  - Hệ thống thêm mới và cập nhật danh sách sự kiện.  2.2 Xóa Sự kiện  - Hệ thống hiển thị các thông tin chi tiết của sự kiện được xóa.  - Người quản lý chọn xác nhận xóa.  - Hệ thống cập nhật lại danh sách sau khi xóa sự kiện  2.3 Thay đổi thông tin sự kiện  - Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết các thông tin của sự kiện.  - Người quản lý có thể thay đổi thông tin của sự kiện.  - Hệ thống cập nhật lại thông tin sự kiện vào danh sách.  2.4 Tạo thông báo  - Hiển thị form tạo thông báo với các thông tin.   * Tên thông báo * Chi tiết thông báo   - Người quản lý nhập các thông tin ở trên.  - Hệ thống sẽ gửi thông báo lên trang “Thông báo” của gia tộc. | | | |
| **Luồng sự kiện phát sinh/Kịch bản phát sinh** | | | |
| **Luồng phát sinh** | | | |
| 1. *Hủy xác nhận xóa và thay đổi thông tin*  * Trong luồng con “xóa sự kiện”/”Thay đổi thông tin sự kiện”, nếu người quản lý không xác nhận xóa hoặc thay đổi thông tin, hệ thống hiển thị lại danh mục các sự kiện chưa được thay đổi. | | | |
| **Sơ đồ hành động (Activity diagram)** | | | |
| Sơ đồ hành động của chức năng  **>> Copy sơ đồ hành động từ file uml <<** | | | |
| **Các yêu cầu đặc biệt khác** | | | |
|  | | | |
| **Giao diện minh họa** | | | |
| **>>Sơ đồ chưa có giao diện minh họa<<** | | | |
| THIẾT KẾ UML | | | |
| **Sơ đồ Lớp phân tích (Analysis class diagram)** | | | |
| **>>Sơ đồ tương úng từ file UML<<** | | | |
| **Sơ đồ Trình tự (Sequence diagram)** | | | |
| **>> Copy sơ đồ tương ứng từ file uml <<** | | | |
| **Sơ đồ lớp chi tiết (Class diagram)** | | | |
| **>> Copy sơ đồ tương ứng từ file uml<<** | | | |